

MỘT SỐ YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC CỨU CHỮA THƯƠNG BINH TUYẾN TRUNG ĐOÀN, SƯ ĐOÀN KHI ĐỊCH SỬ DỤNG VŨ KHÍ HẠT NHÂN

TS. TRẦN QUANG TRUNG, ThS. NGUYỄN SỸ TUẤN
PGS.TS. NGUYỄN TÙNG LINH, BS. LÊ TRỌNG DŨNG
Học viện Quân y

Phản biện khoa học: (1) TS. NGUYỄN VĂN GIANG
(2) TS. DƯƠNG VĂN TOÀN

TÓM TẮT: Giữ vững đường lối chính trị, quân sự đúng đắn và luôn có sự chuẩn bị để ứng phó với tất cả các tình huống có thể xảy ra trên chiến trường là nhu cầu tất yếu của quân đội. Thực tiễn các cuộc chiến tranh gần đây trên thế giới cho thấy, mục đích, hình thái, phương thức tiến hành chiến tranh đã có nhiều nội dung phát triển mới; chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong tương lai (nếu xảy ra), không loại trừ địch sử dụng vũ khí hạt nhân. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu chữa thương binh bệnh binh ở quân y tuyến trung đoàn, sư đoàn, như các yếu tố địa hình, khí hậu, thời tiết; yếu tố đặc điểm tình hình địch, tình hình ta; yếu tố tổ chức, biên chế, trang bị và khả năng đáp ứng nhiệm vụ của quân y tuyến trung đoàn, sư đoàn... Xác định những thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu chữa thương binh bệnh binh khi địch sử dụng vũ khí hạt nhân góp phần quan trọng trong công tác bảo đảm quân y sẵn sàng chiến đấu giai đoạn trước mắt và những năm tiếp theo; là cơ sở khoa học để các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét, vận dụng vào thực tiễn, nâng cao chất lượng bảo đảm quân y sẵn sàng chiến đấu, tích cực góp phần vào khả năng hoàn thành nhiệm vụ đơn vị, đặc biệt tại các trung đoàn, sư đoàn trong toàn quân.

Từ khóa: Cứu chữa, thương binh, vũ khí hạt nhân.

ABSTRACT: Maintaining political and military strategy and always being prepared to respond to all possible situations on the battlefield are indispensable needs of the military. The reality of recent wars in the world shows that the purposes, types and methods of warfare have developed many new contents. In the war to defend the fatherland (if it happens in the future), it is not excluded that the enemy uses nuclear weapons. There are many factors affecting the medical treatment of wounded and sick soldiers at medical units of the regiment and divisional levels, including factors of terrain, climate, and weather; characteristics of the enemy situation and our situation; factors of organization, staffing, equipment and ability to accomplish the tasks of medical units... Determining the advantages, difficulties and factors affecting the treatment of wounded and sick soldiers when the enemy uses nuclear weapons makes an important contribution to ensuring military medical readiness for combat in the immediate period and the following years. This is also a scientific basis for agencies and units to research, evaluate and apply in practice, in order to improve the quality of ensuring military medical readiness for combat, and actively contribute to the ability to fulfill duties of the unit, especially in regiments and divisions in the whole army.

Keywords: Medical treatment, wounded soldiers, nuclear weapons.

Chịu trách nhiệm nội dung: TS. Trần Quang Trung, Email: quangtrungk10hvqy@gmail.com

Ngày nhận bài: 10/11/2020; mời phản biện khoa học: 12/2020; chấp nhận đăng: 15/4/2021.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ.

Thực tiễn cho thấy, công tác cứu chữa thương binh, bệnh binh (TBBB) tại mỗi tuyến quân y đóng vai trò đặc biệt quan trọng trên hệ thống bậc thang điều trị thời chiến của Quân đội. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong tương lai (nếu xảy ra), không loại trừ địch sử dụng vũ khí hạt nhân.

Nếu xảy ra tình huống vũ khí hạt nhân, công tác cứu chữa TBBB sẽ diễn ra trong điều kiện hết sức khó khăn: số lượng TBBB rất lớn; tỉ lệ TBBB nặng, các tổn thương phức tạp tăng cao; quân y

vừa phải xử trí cho TBBB thông thường, vừa phải xử trí cho thương binh nhiễm xạ, lại phải tiến hành trong điều kiện địch đánh phá ác liệt bằng cả xung lực, hỏa lực, tác chiến điện tử rộng rãi... Vì vậy, nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu chữa TBBB khi địch sử dụng vũ khí hạt nhân có ý nghĩa rất lớn, là căn cứ khoa học góp phần xây dựng các phương án bảo đảm quân y sẵn sàng chiến đấu.

Chúng tôi phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu chữa TBBB tại tuyến quân y

trung đoàn và sư đoàn trong chiến đấu, khi địch sử dụng vũ khí hạt nhân.

2. YẾU TỐ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

2.1. Đặc điểm địa hình, khí hậu, thời tiết:

Địa hình, khí hậu, thời tiết có ảnh hưởng rất lớn đến khả năng sát thương của vũ khí hạt nhân, tỉ lệ thương vong, phạm vi ảnh hưởng của vùng nhiễm xạ và công tác cứu chữa, vận chuyển TBBB. Mỗi loại địa hình có những thuận lợi và khó khăn nhất định. Nước ta có các kiểu địa hình khác nhau rõ rệt là vùng rừng núi, vùng trung du, vùng đồng bằng, vùng ven biển và hải đảo, trong đó, địa hình rừng núi có diện tích rất lớn. Đây là ưu thế không nhỏ để có thể khai thác, tận dụng trong chiến đấu.

- Địa hình rừng núi có nhiều vách đứng, tán cây rộng, thuận lợi cho việc dấu quân, trú ẩn của các lực lượng tác chiến, bố trí, triển khai các tuyến quân y; đồng thời, có thể cải tạo thành các trận địa, công sự vững chắc trong khu vực phòng thủ, bảo đảm bí mật, an toàn trong vận chuyển TBBB. Do địa hình hiểm trở, phức tạp, nên tác chiến ở địa hình rừng núi sẽ hạn chế việc cơ động của các lực lượng, trong đó có cả công tác cứu chữa, vận chuyển TBBB.

Địa hình trung du thuận tiện cho việc bố trí, xây dựng căn cứ, công sự, trận địa chiến đấu của các lực lượng tác chiến. Công tác cứu chữa, vận chuyển TBBB cũng có thuận lợi trong cơ động, triển khai các phân đội quân y. Có thể tận dụng được mạng lưới giao thông tương đối phát triển để sử dụng các loại xe, vận chuyển được số lượng lớn TBBB. Tuy nhiên, những khó khăn do lớp phủ thực vật bị phá hủy nghiêm trọng, nhiều vùng trở thành đồi núi trọc, việc nguy trang, giữ bí mật, cơ động triển khai lực lượng và phòng chống vũ khí hạt nhân bị hạn chế.

Địa hình đồng bằng thuận lợi cho việc huy động sức người, sức của trong dân; có thể bố trí lực lượng phân tán trong dân, khai thác tốt nguồn lực tại chỗ và thuận tiện khi huy động y tế nhân dân trong khu vực. Vùng đồng bằng có địa hình bằng phẳng, có hệ thống giao thông phát triển, thuận tiện trong công tác vận chuyển TBBB. Khi tác chiến ở đồng bằng, thường gặp nhiều khó khăn, nhất là trong việc nguy trang giữ bí mật và chống trinh sát điện tử của địch. Đối với quân y, khó khăn trong lựa chọn địa hình bố trí các tuyến quân y, vận chuyển TBBB để bị địch phát hiện, đánh phá.

Gió và mưa là hai yếu tố có ảnh hưởng đến khả năng phát tán chất phóng xạ. Gió càng lớn thì bán kính nhiễm xạ càng rộng. Người chỉ huy quân y căn cứ vào hướng gió, tốc độ gió để bố trí trạm quân

y ở vị trí phù hợp, vừa bảo đảm an toàn, vừa đáp ứng yêu cầu tiếp cận đội hình chiến đấu, tổ chức cứu chữa, vận chuyển TBBB kịp thời. Mưa cũng sẽ làm chất phóng xạ lan rộng hơn trong khu vực, phạm vi ảnh hưởng sẽ rất lớn. Do đó, khi tác chiến vào mùa mưa, cần lưu ý bố trí quân y các tuyến xa khu vực dòng nước chảy qua, các khu vực thấp, hố trũng...

2.2. Đặc điểm tình hình địch:

Trong chiến tranh hiện đại, địch có thể sử dụng nhiều loại vũ khí hạt nhân, trong đó có vũ khí hạt nhân chiến thuật, bom hạt nhân loại nhỏ để phá các công trình kiên cố. Điều này đã được thể trong chiến lược quân sự của nhiều quốc gia có tiềm lực về vũ khí hạt nhân và thực tiễn các cuộc xung đột đã diễn ra gần đây.

Địch có thể sử dụng vũ khí hạt nhân với mục đích đánh đòn phủ đầu, tiêu diệt các mục tiêu trọng yếu, gây cho đối phương tổn thất lớn (địch sử dụng vũ khí hạt nhân chủ yếu vào giai đoạn đầu của cuộc chiến, khoảng 50% tổng số lượng vũ khí hạt nhân). Về quy mô, nhiều khả năng địch sử dụng vũ khí hạt nhân chiến thuật cỡ 0,5-10 kt với các phương tiện mang như tên lửa, máy bay, pháo, bom tia... Ngoài ra, địch vẫn có thể tiếp tục sử dụng một số lượng lớn các loại bom bản, đạn pháo khác gây ra nhiễm xạ địa hình trên quy mô lớn cho ta và gây thiệt hại lâu dài đến môi trường sống.

2.3. Đặc điểm tình hình ta:

Trong thời kì xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Đảng ta tiếp tục kiên định đường lối xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân để sẵn sàng tiến hành chiến tranh nhân dân khi Tổ quốc bị xâm lăng. Theo đó, sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt, đánh thắng mọi hình thái chiến tranh xâm lược. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong tương lai (nếu xảy ra), quân đội ta vẫn áp dụng hai hình thức chiến thuật truyền thống cơ bản là tiến công và phòng ngự với những nét phát triển mới.

Trong thế trận chiến tranh nhân dân phát triển cao, chúng ta tổ chức phòng ngự tích cực theo khu vực phòng thủ, chủ động kết hợp cơ động tiến công, đánh gần, đánh xen kẽ, đánh liên tục, đánh không phân tuyến. Tổ chức hỏa khí phân tán, hỏa lực tập trung, hạn chế tối đa khả năng sử dụng vũ khí hạt nhân của địch.

Phương pháp tác chiến trong tiến công của ta là đánh địch trong công sự có lựa chọn, đánh địch

ngoài công sự là phổ biến. Chọn huyết điểm tiến công, kéo địch ra ngoài công sự để đánh, bám đánh địch không cho chúng phân tuyến, tiến công rộng khắp kết hợp với tiến công điểm. Cách đánh linh hoạt, kết hợp giữa phân tán và tập trung trong thế trận chiến tranh nhân dân sẽ ảnh hưởng lớn đến âm mưu tập kích hạt nhân của địch; nên nếu tình huống xảy ra, buộc địch phải tập kích ở quy mô cụ thể.

3. HỆ THỐNG QUÂN Y TUYẾN TRUNG ĐOÀN, SƯ ĐOÀN.

Quân y tuyến trung đoàn, sư đoàn các đơn vị trong toàn quân đều có hệ thống quân y tổ chức đúng quy định, bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ. Trong thời bình, bệnh xá các trung đoàn, sư đoàn bộ binh đủ quân và các lữ đoàn đều tổ chức đủ các bộ phận chuyên môn. Bệnh xá sư đoàn (tiểu đoàn quân y) có 6 ban chuyên môn trực thuộc. Bệnh xá trung đoàn (đại đội quân y) có 4 tổ chuyên môn trực thuộc. Tuy nhiên, tại nhiều bệnh xá đang có tình trạng tinh giản biên chế chuyên môn nghiệp vụ, nên cần thiết được bổ sung phù hợp trong điều kiện tác chiến.

Về trang bị chuyên môn, các bệnh xá được bố trí cơ bản đầy đủ. Các sư đoàn, lữ đoàn, trung đoàn đều dự trữ cơ sở thuốc chiến thương đủ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tuy nhiên, hầu hết các đơn vị chưa có trang bị, dụng cụ, thuốc chuyên dụng cho xử trí thương binh nhiễm độc, nhiễm xạ.

Hàng năm, quân y các trung đoàn, lữ đoàn, sư đoàn đều duy trì công tác huấn luyện quân y cho bộ đội và các phân đội quân y theo nội dung quy định. Các hoạt động huấn luyện, luyện tập sẵn sàng chiến đấu phù hợp với hình thức chiến thuật và nhiệm vụ đơn vị. Tuy nhiên, khảo sát cho thấy, nội dung đáp ứng quân y khi địch sử dụng vũ khí hạt nhân còn ít được huấn luyện, đặc biệt ở các đơn vị bộ binh. Riêng ở các đơn vị thuộc binh chủng hóa học (có khoa mục huấn luyện đáp ứng tình huống địch sử dụng vũ khí hạt nhân), nội dung này được quan tâm đúng mức, triển khai thường xuyên, nghiêm túc.

Khảo sát đội ngũ cán bộ, nhân viên quân y một số đơn vị, cho thấy thực trạng còn rất nhiều yếu tố cần quan tâm của các cấp, các ngành. Về nhân lực, hầu hết cán bộ, nhân viên quân y chưa được đào tạo hoặc ít có cơ hội tham gia huấn luyện, luyện tập xử trí tình huống bảo đảm quân y trong điều kiện địch sử dụng vũ khí hạt nhân. Nhận thức về công tác tổ chức, kĩ thuật chuyên môn trong cứu chữa thương binh nhiễm xạ còn rất hạn chế; kinh nghiệm thực tiễn cứu chữa thương binh tổn thương do vũ khí hạt nhân của cán bộ, nhân viên quân y hầu như chưa có nhiều. Về trang bị, thuốc men cấp cứu, điều trị thương binh do vũ khí hạt nhân và trang

bị bảo hộ tại các đơn vị còn thiếu thốn; các đơn vị có trang bị hầu hết đều là trang thiết bị từ còn lại từ thời chiến tranh trước đây, đã xuống cấp, cũ hỏng, khó đáp ứng trong thực tiễn. Nhận thức của bộ đội về phòng tránh tổn thương và cứu chữa tổn thương do vũ khí hạt nhân còn thấp.

Thực tiễn các cuộc chiến tranh gần đây trên thế giới cho thấy, mục đích, hình thái, phương thức tiến hành chiến tranh ngày nay đã có nhiều nội dung phát triển mới. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu chữa TBBB trong chiến đấu, nhất là khi địch sử dụng vũ khí hạt nhân. Giữ vững đường lối chính trị và quân sự đúng đắn, luôn có sự chuẩn bị để ứng phó với tất cả các tình huống có thể xảy ra trên chiến trường là nhu cầu tất yếu của quân đội. Xác định những thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu chữa TBBB khi địch sử dụng vũ khí hạt nhân có ý nghĩa quan trọng trong công tác bảo đảm quân y sẵn sàng chiến đấu giai đoạn trước mắt và những năm tiếp theo. Đây là những căn cứ khoa học vững chắc để các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xem xét, vận dụng vào thực tiễn, nâng cao chất lượng bảo đảm quân y sẵn sàng chiến đấu, tích cực góp phần vào khả năng hoàn thành nhiệm vụ đơn vị, đặc biệt tại các trung đoàn, sư đoàn trong toàn quân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Tổng tham mưu (2000), *Vũ khí hạt nhân và cách phòng chống*, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, tr. 136-138.
2. Bộ Tổng tham mưu (2000), *Phòng chống vũ khí hủy diệt lớn*, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, tr. 50-70.
3. Cục Quân y (2006), *Tổ chức chỉ huy quân y*, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, tập 2, tr. 97-307.
4. Nguyễn Bằng Quyền và cộng sự (2002), *Độc học và phóng xạ quân sự*, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr. 167-168.
5. Comprehensive Nuclear Test Ban Treaty Organization, History of Nuclear testing, (4); p. 48, <https://www.ctbto.org/nuclear-testing/history-of-nuclear-testing/world-overview/>.
6. Gregory B Knudson (2002), "Nuclear, Biological, and Chemical Combined Injuries and Countermeasures on the Battlefield", *Military medicine*, 167 (1), pp. 95.
7. Asaf Durakovic (2017), "Medical Effect of a Transuranic Dirty Bomb", *Military Medicine*, 182 (3/4), pp. 1591.
8. Anders I, Thunborg et al (1981), "Comprehensive Study on Nuclear Weapons, United nations publication", *New York 1981*, 4 (1), p. 48. □